

Số: /KH-UBND

Tây Hiếu, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030

- Căn cứ Quyết định 1300/QĐ-BYT, ngày 09/3/2023 của Bộ y tế về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030.

- Căn cứ Nghị quyết Đại Hội Đảng bộ xã lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Kế hoạch hàng năm của UBND xã Tây Hiếu về việc thực hiện Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã, giai đoạn đến 2030.

Ủy ban nhân dân xã Tây Hiếu xây dựng kế hoạch thực hiện Bộ tiêu chí Quốc gia về Y tế xã, giai đoạn đến năm 2030 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

Xã Tây Hiếu cách trung tâm thị xã Thái Hòa khoảng 5 km nằm về phía Tây Nam. Tổng diện tích đất tự nhiên là 2.589,92ha; xã có 11 xóm với 2.192 hộ và 8.311 nhân khẩu. Có 18 hộ nghèo = 0,84%, 14 hộ cận nghèo = 0,74%. Trình độ dân trí tương đối cao và đồng đều.

- Năm 2019 xã được UBND tỉnh công nhận xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã, giai đoạn 2010-2020.

- Trong những năm qua công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, công tác phòng chống dịch bệnh và thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế trên địa bàn xã luôn thực hiện tốt và đạt các chỉ tiêu các cấp đề ra.

- Xã có 01 Trạm y tế, 01 trường Mầm non, 01 trường Tiểu học, 01 trường THCS, 01 trường PTTH, có 12 cơ sở hành nghề dược, 01 phòng khám tư nhân, 07 cơ sở thẩm mỹ.

- Nhân sự Trạm y tế hiện có: 06 người: Trong đó:

+ Nữ hộ sinh: 01 người

+ Bác sĩ đa khoa: 01 người

+ Y sỹ Đông y: 01 người

+ Điều dưỡng Cao đẳng: 01 người.

+ Dược sỹ cao đẳng: 01 người.

+ Viên chức dân số: 01 người.

+ Nhân viên y tế xóm kiêm cộng tác viên Dân số: 11 người.

1. Thuận lợi:

Trong những năm qua được sự quan tâm chỉ đạo của UBND Thị xã, Phòng y tế, Trung tâm y tế Thị xã và sự phối hợp giúp đỡ của các Ban ngành cấp Thị xã, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, quản lý điều hành của UBND, sự phối hợp của các Ban, ngành, tổ chức đoàn thể cấp xã, sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể cán bộ, nhân viên ngành y tế từ xã đến xóm, sự đồng thuận của nhân dân nên công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn xã đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ, đáp ứng được nhu cầu của nhân dân đến khám và điều trị tại trạm. Cơ sở vật chất tại trạm y tế ngày càng được đầu tư nâng cấp và xây mới, trang thiết bị y tế được mua sắm cơ bản đáp ứng được công tác khám và điều trị tại trạm. Đội ngũ cán bộ, nhân viên y tế ngày càng được bồi dưỡng, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ theo quy định.

Việc phấn đấu đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã đã làm thay đổi bộ mặt y tế xã, chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân được nâng lên rõ rệt, người dân tham gia bảo hiểm y tế được tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe thuận lợi và có chất lượng hơn, nhiều năm liền trên địa bàn xã không có dịch lớn, dịch nguy hiểm xảy ra. Công tác truyền thông- giáo dục sức khỏe được quan tâm, ý thức tự bảo vệ sức khỏe của người dân trên địa bàn ngày càng được nâng cao.

Nhu cầu của nhân dân đến khám và điều trị tại trạm ngày càng tăng.

2. Khó khăn:

- Địa bàn xã rộng, dân cư đông, đặc biệt có 01 xóm xa trung tâm xã.
- Công tác bảo vệ vệ sinh môi trường của một số người dân còn hạn chế, chấp hành chưa tốt việc thu gom rác thải môi trường. Việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật còn tùy tiện.
- An toàn vệ sinh thực phẩm còn nhiều khó khăn trong công tác quản lý.
- Kinh phí của địa phương còn gặp nhiều khó khăn.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung.

- Tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền trong việc thực hiện bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã; đưa nội dung thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã vào Nghị quyết của Đảng ủy, HĐND, Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội hàng năm của địa phương; kịp thời kiện toàn BCD và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên phụ trách các tiêu chí; chỉ đạo các ban ngành, tổ chức đoàn thể phối hợp tham gia thực hiện các nội dung Bộ tiêu chí theo chức năng nhiệm vụ.
- Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát kịp thời đánh giá tiến độ, kết quả thực hiện và giải quyết vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện kế hoạch.

- Huy động sự tham gia của nhân dân vào công tác CSSKND, đặc biệt là công tác vệ sinh môi trường, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em, chăm sóc SKSS - KHHGD, đảm bảo ATVSTP, hành nghề y dược tư nhân...

- Tăng cường công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng, dễ tiếp cận và thực hiện; thực hiện tốt xã hội hóa về y tế.

- Phát huy mạng lưới y tế xã, đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực tại trạm y tế (TYT) xã. Nâng cao nhận thức về công tác chăm sóc sức khỏe, bảo vệ môi trường, phòng chống bệnh, dịch trong cộng đồng; cung cấp dịch vụ y tế có chất lượng cao đến tận người dân, thực hiện tốt việc khám chữa bệnh Bảo hiểm y tế.

2. Chỉ tiêu thực hiện.

Tiếp tục duy trì và nâng cao Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã, giai đoạn đến năm 2030.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tiêu chí 1: Chỉ đạo và điều hành công tác chăm sóc sức khỏe.

- Hàng năm kịp thời kiện toàn và duy trì các hoạt động của Ban chỉ đạo chăm sóc SKND để chỉ đạo điều hành công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn.

- Công tác phòng chống các dịch bệnh nguy hiểm đảm bảo đúng, đủ các thành phần theo hướng dẫn của Bộ Y tế tại Thông tư số 07/BYT-TT ngày 28/5/1997. Xây dựng Quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên.

- Đưa việc thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã vào Nghị quyết của Đảng ủy, HĐND và Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội hàng năm của địa phương.

- Trạm Y tế xây dựng kế hoạch hàng năm, 6 tháng, quý dựa trên chỉ tiêu kế hoạch của Trung tâm y tế Thị xã giao và nhu cầu chăm sóc sức khỏe của nhân dân tại địa phương.

- Công tác báo cáo, thống kê: Trạm y tế phải đầy đủ sổ sách ghi chép, mẫu biểu... và phải báo cáo đầy đủ chính xác theo quy định của Bộ Y tế và Sở Y tế;

- Hàng năm UBND xã xem xét và cân đối ngân sách hỗ trợ, bổ sung kinh phí để thực hiện tốt các nhiệm vụ như: Phòng chống dịch bệnh, triển khai các chương trình y tế, khám, chữa bệnh; duy tu, bảo dưỡng cơ sở hạ tầng và mua sắm trang thiết bị y tế...;

- Tổ chức quản lý tốt các nguồn kinh phí theo quy định, không để xảy ra các vi phạm về quản lý tài chính dưới bất kỳ hình thức nào;

- Tỷ lệ người dân tham gia các loại hình bảo hiểm y tế đạt >95,5%.

2. Tiêu chí 2: Nhân lực y tế

- Cán bộ tại Trạm Y tế đảm bảo đủ số lượng người làm việc theo vị trí việc làm, được cấp có thẩm quyền phê duyệt tối thiểu TYT có 6 biên chế: 01 NHS Cao

đẳng, 01 bác sĩ đa khoa; 01 y sĩ Đông y; 01 Điều dưỡng cao đẳng; 01 dược sỹ cao đẳng; 01 cán bộ chuyên trách dân số.

- Tiếp tục duy trì đủ số lượng, đảm bảo đúng chức năng, nhiệm vụ chuyên môn, tăng cường cử cán bộ tham gia đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

3. Tiêu chí 3: Cơ sở hạ tầng trạm y tế xã.

- Xây mới 01 dãy nhà sản có 05 phòng trong đó: 01 phòng tư vấn khám thai, 01 phòng lưu bệnh nhân, 01 phòng khám phụ khoa, 01 phòng thủ thuật và 01 phòng kho (Tại vị trí dãy nhà sản cũ). Tổng diện tích khoảng 120m²

- Xây nhà tắm, nhà vệ sinh cho bệnh nhân diện tích khoảng 20m²

4. Tiêu chí 4: Trang thiết bị thuốc và các phương tiện khác

- Trang thiết bị: Tổ chức mua sắm bổ sung các trang thiết bị còn thiếu cho trạm y tế theo quy định tại thông tư số 28/2020 ngày 31/12/2020 của Bộ Y tế ban hành

- Danh mục thuốc chữa bệnh tại thông tư số 39/2017/TT-BYT ngày 18/10/2017, Thông tư số 20/2022 TT-BYT ngày 31/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế theo phân vùng và điều kiện cụ thể của địa phương phù hợp với trạm y tế. danh mục thuốc sử dụng tại Trạm y tế xã do Sở Y tế ban hành tại Quyết định số 795/QĐ-SYT, ngày 15/5/2012;

- Quản lý và sử dụng thuốc: Đảm bảo an toàn hợp lý đúng theo Quy chế Dược;

- Vật tư, hóa chất, tiêu hao: Cung cấp đầy đủ và kịp thời hàng tháng;

- Duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa cơ sở hạ tầng và trang thiết bị, đảm bảo cơ sở hạ tầng và các trang thiết bị y tế phục vụ tốt cho các hoạt động của trạm y tế từ các nguồn kinh phí khác nhau.

- Mua sắm 01 bộ máy + bàn vi tính, 02 bàn làm việc và 10 ghế làm việc.

- Mua sắm một số trang thiết bị y tế cho cán bộ trạm y tế xã và cán bộ y tế xóm.

- Làm mới các hệ thống bảng biểu theo quy định của Bộ y tế.

- Giá để thuốc 3 tầng, nhiệt kế, ẩm kế.

- Đảm bảo đủ cơ số thuốc cấp cứu, chữa bệnh tại trạm, không có thuốc quá hạn, thuốc kém chất lượng.

5. Tiêu chí 5: Y tế dự phòng, Vệ sinh môi trường, các chương trình mục tiêu quốc gia (CTMTQG) về y tế

- Trạm y tế chủ động phối hợp với các ban ngành, đoàn thể cấp xã thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch, bệnh truyền nhiễm và tiêm chủng, báo cáo kịp thời theo quy định.

- Tỷ lệ hộ gia đình trong toàn xã sử dụng nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh đảm bảo 3 sạch theo quyết định số 318/QĐ-TTg ngày

08/03/2022 của chính phủ ban hành(*Nhà tiêu tự hoại, thám dội nước, hai ngăn..*) từ 95% trở lên;

- Tăng cường tuyên truyền thực hiện tốt phong trào “Chủ nhật xanh” toàn dân tổng vệ sinh đường làng, ngõ xóm vào chủ nhật hàng tuần.

- Truyền truyền nhân dân thực hiện tốt Đề án thu gom, xử lý rác thải của xã.

- Công tác Vệ sinh an toàn thực phẩm: Trạm y tế phối hợp với công chức văn hóa xã tham mưu cho UBND xã kiện toàn BCD ATVSTP, ban hành quyết định thành lập đoàn kiểm tra, giám sát chất lượng VSATTP tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các bếp ăn tập thể trên địa bàn. Hàng năm tổ chức thẩm định cấp giấy chứng nhận đảm bảo VSATTP cho các bếp ăn tập thể; tổ chức ký kết đảm bảo ATTP với chủ cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức về ATTP, các quy định pháp luật về ATTP. Tổ chức tập huấn phổ biến kiến thức ATTP cho người kinh doanh trên địa bàn;

- Hoạt động phòng chống HIV/AIDS: Triển khai thực hiện tốt các hoạt động phòng chống HIV/AIDS trên địa bàn xã (Can thiệp giảm tác hại; mô hình phòng chống HIV/AIDS; chăm sóc hỗ trợ tại cộng đồng);

- Công tác tiêm chủng: được triển khai kịp thời, đúng kế hoạch, cụ thể: 95% trẻ dưới 1 tuổi được tiêm đầy đủ 7 bệnh truyền nhiễm; 90% trở lên phụ nữ có thai được tiêm đủ 2 mũi phòng uốn ván.

- Tham gia phát hiện, điều trị, quản lý và theo dõi các bệnh dịch nguy hiểm, bệnh xã hội và bệnh mạn tính không lây nhiễm theo hướng dẫn của y tế tuyến trên.

- Tham mưu cho UBND xã kiện toàn BCD phòng, chống các dịch bệnh nguy hiểm.

- Tăng cường giám sát dịch tễ, không để dịch xảy ra trên địa bàn, nếu có dịch thì phải khoanh vùng báo cáo xử lý kịp thời đúng quy định.

- Thực hiện tốt các chương trình mục tiêu y tế quốc gia.

6. Tiêu chí 6: Khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng và y dược học cổ truyền

- Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật đạt trên 70% các kỹ thuật có trong quy định phân tuyến kỹ thuật và Danh mục kỹ thuật trong khám chữa bệnh do Bộ Y tế ban hành theo Thông tư 43/2013/QĐ-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Quyết định số 21/2017/TT-BYT ngày 10/05/2017 của Bộ y tế về việc sửa đổi danh mục kỹ thuật trong khám chữa bệnh ban hành kèm theo Thông tư 43/2013/TT-BYT; quyết định số 1573/QĐ-SYT ngày 03 tháng 12 năm 2020 của sở y tế về việc phê duyệt danh mục kỹ thuật chuyên môn thực hiện tại trạm y tế xã Tây Hiếu.(96 danh mục).

- Khám, chữa bệnh bằng đông tây y kết hợp hàng năm tại trạm đạt >30%.

- 100% Người khuyết tật tại xã được quản lý và hướng dẫn phục hồi chức năng, được thăm khám sức khỏe định kỳ ít nhất 1 lần/năm đạt từ 90% trở lên
- Thực hiện xử trí ban đầu kịp thời các trường hợp bệnh đến khám tại TYT hoặc chuyển tuyến trên kịp thời các ca ngoài khả năng chuyên môn của Trạm y tế xã;
- Tiếp tục thực hiện tốt công tác khám và điều trị tại trạm đạt > 0.7 lượt/ người/năm, không để xảy ra tai biến trong điều trị, đảm bảo an toàn giờ trực tại trạm, xử trí cấp cứu ban đầu kịp thời.

7. Tiêu chí 7: Chăm sóc sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em

- Tỷ lệ phụ nữ sinh con được khám thai ít nhất 4 lần trong 3 kỳ thai nghén đạt từ 80% trở lên; phụ nữ mang thai lần đầu được tiêm phòng đủ 2 mũi uốn ván và được tiêm phòng uốn ván 01 mũi bổ sung cho những lần sau đạt 90% trở lên.
- Tỷ lệ phụ nữ sinh con tại cơ sở y tế hoặc có nhân viên y tế được đào tạo về đỡ đẻ hỗ trợ khi sinh là số bà mẹ sinh con tại TYT xã, sinh con ở nhà, hoặc ở nơi khác nhưng được nhân viên y tế có đào tạo về đỡ đẻ hỗ trợ đạt từ 100%.
- Tỷ lệ phụ nữ đẻ và trẻ sơ sinh được chăm sóc sau sinh là số bà mẹ và trẻ sơ sinh được nhân viên y tế khám, chăm sóc từ khi sinh ra đến 42 ngày sau để tính bình quân trên 100 trẻ đẻ sống của xã trong một thời gian xác định đạt từ 90% trở lên;
- Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ đạt từ 95 %.
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dưỡng thể thấp còi tuổi giảm xuống 9,6% ;

8. Tiêu chí 8: Dân số - Kế hoạch hóa gia đình

- Tỷ lệ cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ áp dụng biện pháp tránh thai hiện đại đạt từ 75% trở lên;
- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên hàng năm 0,6%.
- Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên 15%.
- Tham gia và phối hợp thực hiện các biện pháp nhằm giảm mất cân bằng giới tính khi sinh.
- Từ 90% Người cao tuổi từ 80 tuổi trở lên của xã được theo dõi, quản lý và khám sức khỏe định kỳ (*được khám sức khỏe định kỳ tối thiểu 1 lần/năm*);

9. Tiêu chí 9: Truyền thông, giáo dục sức khỏe

- Thực hiện các chỉ tiêu:
- + Phương tiện truyền thông - giáo dục sức khỏe:
 - Tiếp tục mua bổ sung các phương tiện truyền thông cho trạm để đủ danh mục theo Quyết định 2420/QĐ-BYT (loa, pin; loa nén; micro và máy tăng âm...);
 - Có tủ các ngăn đựng và đầy đủ các tài liệu truyền thông;

- Phối hợp chặt chẽ với các Ban, ngành, đoàn thể xã triển khai tốt các hoạt động Truyền thông - GDSK, DS-KHHGD thông qua truyền thông đại chúng, truyền thông tại cộng đồng.

10. Tiêu chí 10: Ứng dụng công nghệ thông tin.

- Tỷ lệ cán bộ Trạm y tế thành thạo máy vi tính 100%, thực hiện tốt dịch vụ công trong thực hiện nhiệm vụ.

- Trạm y tế phân công, bố trí cử nhân viên tham gia các lớp tập huấn, nâng cao về việc sử dụng các phần mềm phục vụ chuyên môn.

III. KINH PHÍ

1. Kinh phí thực hiện:

- Xây dựng cơ bản: 6.500 triệu đồng.
- Mua sắm tài sản trang thiết bị: 100 triệu đồng.
- Khác: 50 triệu đồng.

2. Nguồn kinh phí:

- Nguồn hỗ trợ cấp trên: 4.000 triệu đồng
- Nguồn ngân sách địa phương: 2.600 triệu đồng
- Nguồn hợp pháp khác: 50 triệu đồng

IV. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

Triển khai thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về Y tế xã từ năm 2023 đến năm 2030.

V. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Trạm y tế (đơn vị thường trực của Ban Chỉ đạo CSSKND).

- Là đơn vị đầu mối phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện, theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã, giai đoạn đến 2030.

- Tham mưu kịp thời cho Ban Chỉ đạo chăm sóc sức khỏe nhân dân xã để chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn vướng mắc khi triển khai thực hiện Bộ tiêu chí.

- Tham mưu xây dựng kế hoạch xây mới, sửa chữa cơ sở hạ tầng và các công trình phụ trợ, mua sắm trang thiết bị, cung ứng thuốc, vật tư, hóa chất đầy đủ hàng năm đảm bảo cho công tác phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân;

- Tham mưu cho UBND xã, phối hợp với ban ngành liên quan tổ chức tự kiểm tra đánh giá tự thẩm định việc duy trì thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030;

2. Ban Chỉ đạo chăm sóc sức khỏe nhân dân cấp xã

- Xây dựng kế hoạch, giải pháp và triển khai các hoạt động nhằm thực hiện có hiệu quả Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã.

- Trong quá trình triển khai thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế có gì khó khăn, vướng mắc báo cáo UBND xã để chỉ đạo;

- Khi đạt được các chỉ tiêu theo Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã, báo cáo UBND xã hoàn thành hồ sơ nộp về UBND Thị xã qua Phòng y tế kịp thời đúng thời gian quy định.

3. Ủy ban nhân dân xã.

Có trách nhiệm đôn đốc, chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể thực hiện nhiệm vụ phân công.

- Hàng năm cân đối ngân sách để thực hiện Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã.

4. Công chức Kế toán - Tài chính:

Tham mưu cho lãnh đạo UBND xã kinh phí thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã, giai đoạn đến 2030.

5. Công chức Văn hóa - Thông tin

Phối hợp với Trạm y tế và các ban, ngành, tổ chức đoàn thể liên quan tăng cường công tác tuyên truyền, truyền thông giáo dục sức khỏe gắn với phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" với việc thực hiện Tiêu chí trong Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã.

- Phối hợp Trạm y tế xã tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Giao cho trạm Y tế chủ trì, tham mưu, phối hợp với các ban, ngành đoàn thể cấp xã tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch này.

Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch có gì vướng mắc, báo cáo BCD và lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND thị xã Thái Hòa;
- TT.ĐU, TT.HĐND xã;
- Chủ tịch, PCT.UBND xã;
- Ban CDCSSKND xã;
- Trạm y tế xã;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Dương Đình Đường

